

TƯ LIỆU

VIỆT NAM GIỮA NHỮNG NƯỚC LỚN GIAI ĐOẠN THUỘC PHÁP: TRƯỜNG HỢP HỒNG TÀI LỘC (1882)

Việt Anh*

Hà Nội và Bắc Kỳ năm 1882

Năm 1882 niên hiệu Tự Đức thứ 35 là một năm khó khăn trong quá trình trị vì của vua Tự Đức, cũng là một thời điểm u ám của vận mệnh quốc gia và quyền lực Nam triều. Kể từ trận tấn công mở màn của người Pháp vào Việt Nam năm 1858, đã có hai bản hòa ước Pháp-Nam được ký (1862, 1874) theo hướng giảm dần độc lập quốc gia của nước Đại Nam và quyền lực của vương triều nhà Nguyễn. Năm 1882, loạn lạc tại Bắc Kỳ trong đó có một phần đáng kể do các đám quân Trung Quốc lưu vong gây ra. Tuy nhiên, như một thói quen, thời điểm đó, vua Tự Đức vẫn đặt niềm tin vào phía triều đình nhà Thanh hơn là chính phủ Pháp Quốc. Cuối năm 1881, trong cuộc gặp kín giữa đại thần Thương Bạc của Nam triều là Nguyễn Văn Tường với phái viên của Tổng đốc Lương Quảng là Đường Đình Canh, một tin quan trọng được tiết lộ:

“Đình Canh nói: Tháng 10 năm nay, Khâm sai nước Thanh đóng ở nước Anh là Tăng Ký Trạch báo tin rằng: Nghị viện nước Pháp bàn kín, Bắc Kỳ nước ta đất cát màu mỡ, núi sông lại nhiều, có mỏ vàng, bạc, đồng, sắt, than đá, xét ra tình thế, chỉ giờ bàn tay là xong. Lãnh sự nước Pháp là Thoát Lãng⁽¹⁾ lại xin đem một, hai ngàn quân đánh lấy Bắc Kỳ. Nghị viện nước Pháp đã chuẩn y. Chẳng bao lâu tất đem quân nước ấy cùng các đạo quân của Tây Cống khẩn cấp cùng phát đi. Còn nói là đuổi Lưu Vĩnh Phúc chỉ là nói thác ra mà thôi.”⁽²⁾

Theo chính sử của Nam triều, tin mật báo này duy nhất được quan chức nhà Thanh tiết lộ, ngoài ra có thêm thông tin từ Lãnh sự của Nam triều tại Gia Định là Nguyễn Lập cảnh báo nguy cơ này. Trong thực tế đương thời, xảy ra nhiều động thái quân sự của quân Pháp tại Bắc Kỳ, nhất là diễn biến tàu quân sự của Pháp neo đậu tại các bến mà không chịu rút đi. Biết vậy nhưng Nam triều của vua Tự Đức không thể *tiên phát chế nhân* như tiên nhân thừa trước. Đại thần trong Cơ Mật Viện, Thương Bạc kháng khái đề nghị Nam triều tỏ rõ thái độ cương quyết, thậm chí xin cả nước cùng ồ ạt đánh Pháp. Ở vị trí nguyên thủ quốc gia, vua Tự Đức vẫn rất thận trọng:

“Vua biết lòng độc ác của nước ấy đã lộ ra, thử dài nói rằng: Việc ấy 2 mặt đều khó, không dự trước thì mắc mưu họ, dự trước mà không đích đáng cũng vô ích, chỉ ở người hào kiệt, dự bị mà không có hình tích, động có việc cũng đối phó được, thế là tốt, không nên lấy lời nói truyền đi.”⁽³⁾

Song Nam triều không hoàn toàn tin cậy vào Trung Quốc. Khi có quan chức nước Thanh đến, các cấp quan chức nước Nam được lệnh *“tùy tiện khoản tiếp. Lại xét kỹ hành chỉ thế nào tàu lên”*.⁽⁴⁾ Trong khi cảnh giác trước những động thái quân sự đồng thời nắm bắt một cách nhạy cảm và thụ động các ý đồ chính trị

* Viện Nghiên cứu Hán Nôm Việt Nam.

của người Pháp, vua Tự Đức cùng các vị cố vấn cấp cao vẫn ý thức được sự cần thiết phải mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước lớn khác ở trời Tây theo quan niệm đương thời, là Tây Ban Nha, Anh, Phổ, Mỹ. Kỳ vọng của Nam triều là:

“... chọn người ở triều đình..., lấy có đi tìm học về bác vật, như nước Thanh cho người đi học các nước, tư rõ trước cho nước ấy⁽⁵⁾ biết. Đến lúc đi thì đến nước ấy trước, nhân chuyển đi các nước Ý, Anh, Phổ, Mỹ, khiến cho các nước biết ta là tự chủ, nhân đó mà thông suốt tình ý. Tục Thái Tây thích giao thiệp chơi bời với nước xa, ta đến, tự khắc không nước nào không nhận, tưởng cũng có nước muốn giao thiệp thông thương với nước ta, thực khiến cho tình của ta thông suốt các nước, thì nước ấy không thể tự ý làm càn được. Nếu nước ấy có lòng nào bắt ức ta, ta cũng có thể cùng các nước điều đình giúp bàn lại, tưởng cũng là một mưu kế đấy.”⁽⁶⁾

Giữa lúc ấy, thành Hà Nội thất thủ [lần thứ hai] dưới sức mạnh quân sự của Pháp chỉ trong ngày 25/4/1882. Chỉ huy quân sự của cuộc tấn công này là Trung tá hạm trưởng Henri Rivière - một văn nhân có thành tựu đồng thời là một nhà quân sự quyết đoán vì quyền lợi của nước Pháp. Với lý lẽ công khai của người Pháp là không phải xâm chiếm, chỉ thị uy trước những động thái bất lợi cho họ do phía Nam triều gây ra, người Pháp chủ động cùng Nam triều ký kết hoàn trả thành vào ngày 29/4/1882. Bản thỏa thuận có hiệu lực thực kể từ ngày 01/5/1882.

Thành Hà Nội bị công hạ rồi được giao hoàn, nhưng dư chấn mà sự kiện gây nên thì không yên ắng đi. Nước Pháp đã ràng buộc rất nhiều quyền lực bao gồm cả ngoại giao của Nam triều, song cho đến thời điểm năm 1882, triều đình nhà Thanh vẫn coi Đại Nam là chư hầu. Trước sự kiện người Pháp hạ thành Hà Nội, chính quyền Yên Kinh đưa quân đóng dọc biên giới Đại Nam tại các tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây (Trung Quốc), đồng thời Tổng đốc Vân Nam lớn tiếng sẽ đưa quân tới địa phận tỉnh Hưng Hóa (Việt Nam) để dẹp yên loạn ở Bắc Kỳ. “Lòng dân sợ hãi xôn xao”⁽⁷⁾ trong tình thế vương vị của nhà Nguyễn ngày càng chịu sức ép từ hai nước lớn Pháp-Trung.

Giữa lúc căng thẳng, vào tháng 5 dương lịch cùng năm, xảy ra sự kiện Hồng Tài Lộc⁽⁸⁾ tại tỉnh lỵ Hải Dương. Đến nay, trong các nghiên cứu liên quan khi đề cập vụ việc này, đều chỉ thấy trích dẫn theo *Đại Nam thực lục*, Chính biên, Đế tứ kỷ, quyển 67, tập 35. Trong đó, chính sử nhà Nguyễn chép việc liên quan tới nhà buôn gốc Hoa này là Hùng Tài Lộc 雄才祿 rằng:

[Bản dịch] “*Tỉnh Hải Dương có khách buôn là Hùng Tài Lộc, mặc quần áo Tây, đem gươm súng vào dinh Tổng đốc dọa nạt (nói: hấn thân với người quản biện ty thuế thuốc phiện, nếu có thiếu thuế thì do bộ xử trị, tỉnh sao được giam, nếu không tha ra, thì báo ngay quân Pháp đánh thành), liền đi ra. Đến đêm, lại thối còi, đem người đi theo sẵn đến cửa thành đánh phá, khắp cả thành sợ hãi xôn xao. Tổng đốc là Lê Điều sức bắt đem chém.*

Sau Lãnh sự nước Pháp bảo Tài Lộc là người nước Anh, Lãnh sự nước Anh đưa thư đến yêu sách bắt đền. Việc ấy tâu lên. Vua sai quan Viện Cơ Mật đưa thư cho Tổng đốc nước Anh (ở Hương Cảng) biết rõ sự tình và tư cho Nguyễn Lập giữ lý biện chiết với Lãnh sự nước Anh (ở Gia Định). (Sau Lãnh sự Pháp trừ lấy 2.000 đồng bạc thuế thương chính, nói là đền cho quan nước Anh, giao cho

vợ con tên ấy. Đã sức cho sứ thân đến Hương Cảng hỏi quan nước Anh, thì quan nước Anh không nhận, nhưng bạc ấy, người Pháp cũng không thấy trả lại.”⁽⁹⁾

Vụ việc Hồng Tài Lộc: nhìn từ tư liệu lưu trữ

Trong tổng thể tư liệu lưu trữ về Đông Dương thuộc Pháp bao gồm Việt Nam (thế kỷ XIX - nửa đầu thế kỷ XX), phong *Amiraux et Gouverneurs* [Đô đốc và Thống đốc] đại lược chứa đựng chủ yếu tư liệu về sự vận hành nhiều mặt trong hệ thống hành chính của Pháp tại Đông Dương. Do hoàn cảnh lịch sử, tính đến hiện tại, “Phần lớn tài liệu của phong này đã chuyển sang Pháp theo Thỏa ước năm 1950 ký kết giữa Bảo Đại và đại diện của chính phủ Pháp, số tài liệu này hiện bảo quản tại Kho lưu trữ hải ngoại của Pháp ở Aix-en-Provence và được nhập với phong Toàn quyền Đông Dương thành một phong với tên là Phong Đô đốc và Toàn quyền Đông Dương. Số tài liệu còn lại hiện bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I - Hà Nội với số lượng rất ít”.⁽¹⁰⁾ Tại Lưu trữ hải ngoại Pháp, tư liệu của phong này mang ký hiệu của phong GGI - viết tắt của cụm từ *Gouvernement général de l’Indochine* [Toàn quyền Đông Dương].

Một số hồ sơ lưu trữ về nhân vật Hồng Tài Lộc (trong đó chữ Hán là 洪才祿 hoặc 雄大祿, tên gọi được phiên âm trong hồ sơ lưu trữ của Pháp là Ang-Chi-Lock⁽¹¹⁾) thuộc phong *Amiraux et Gouverneurs* bộ phận nằm tại Aix-en-Provence. Theo đó, Ang-Chi-Lock là một nhà buôn gốc Hoa tại Phúc Kiến, thường trú tại Singapour, quốc tịch Anh, liên quan đến việc thu thuế nha phiến tại Bắc Kỳ.

Vụ việc gây ra mối bận tâm không nhỏ đối với các bên liên quan. Phía Nam triều là Thương Bạc - cơ quan ngoại giao trực thuộc triều đình Huế, dinh Tổng đốc liên tỉnh Hải-Yên, dinh Tuần phủ tỉnh Hải Dương, Nha Thương Chính tỉnh Hải Dương. Phía ngoại quốc là Phủ Thống đốc Nam Kỳ thuộc Pháp, tòa Lãnh sự Pháp tại Hà Nội, tòa Lãnh sự Pháp tại Hải Phòng, Thống đốc Singapour thuộc Anh, Lãnh sự Anh Quốc tại Sài Gòn. Phía thân nhân đương sự là em trai và nhân viên của Hồng Tài Lộc, đều là các thương gia gốc Trung Quốc.

Trong lưu trữ hải ngoại của Pháp hiện còn nhiều công văn qua lại phản ánh nội dung giải trình, tranh luận, kêu oan về sự kiện này giữa các cấp chính quyền phía Nam triều, quan chức đại diện cho Pháp trên lãnh thổ Việt Nam, quan chức đại diện cho Anh là nước bảo hộ dân Singapour thuộc địa và thân nhân của Hồng Tài Lộc. Một vài tư liệu lưu trữ đại diện cho các phía liên quan nói trên được chọn lựa giới thiệu dưới đây, hy vọng góp phần cung hiến diện mạo toàn cảnh của vụ việc.

Công văn gửi Thống đốc Nam Kỳ được phát ra từ cơ quan ngoại giao của Nam triều, vào niên hiệu Tự Đức thứ 35 (1882), ngày mùng 5 tháng 5, đóng ấn son của Thương Bạc, có đoạn:

[Bản dịch từ Hán văn] “Đại Nam quản lý Thương Bạc sự vụ đại thân Nguyễn⁽¹²⁾ kính gửi Thống đốc Nam Kỳ lục tỉnh - Khâm sai Đại Pháp Quốc - xem xét. Nay nhận được bản tư từ phái viên khâm mệnh trên của chúng tôi thuật rằng: Quý chức vừa mới nhận điện báo từ Hương Cảng cho hay quan tân Tổng đốc Hà Nội không rõ vì có gì mà chém một người nước Thanh hiện tại lãnh trưng thuế thuốc phiện của tỉnh đó. Người nước Thanh này nguyên là dân

thuộc địa Anh. Tin nghe đại lược như vậy, nhưng vì tội gì mà bị giết thì chưa được rõ. Nếu ngày sau nước Đại Anh có đưa đơn sinh sự thế nào, [mong] quý chức hãy hết lòng trợ giúp bảo hộ để không đến mức chuốc phiền phức.

Nhân lại đối chiếu việc này do tỉnh Hải Dương xử trí, tin báo rằng tân Tổng đốc Hà Nội là sai. Rồi tra cứu rằng vào ngày 15 tháng trước, nhận được tư báo từ tỉnh Hải Dương trình bày rằng tối ngày mùng Một tháng ấy xuất hiện một người đàn ông lạ mặt mặc Âu phục, đội mũ, cầm theo đoản đao, tiểu pháo, lại có cả kiệu long thâm nhập tỉnh thành, đến dinh thự Tổng đốc tỉnh lớn tiếng hách dịch. Chức nghiệp của tỉnh đã trực xuất. Lại cho đòi Bang trưởng Lý Xuân Phán chất vấn. Căn cứ lời khai của viên Bang trưởng, kẻ [lạ mặt] kia tự xưng là người thuộc tỉnh Phúc Kiến, tên là Hùng Đại Lộc [雄大祿], trước có thỏa thuận riêng với người Minh hương ở nước tôi tên là Cả Bình, cùng lãnh việc thuê nha phiến Bắc Kỳ. Nay nếu có thiếu thì do bộ xử trí, tỉnh đó sao được giam viên quản biện kia. Nếu không thả [viên kia] ra, kẻ đó lập tức báo quân Tây hơn ngàn người tới công phá tỉnh thành. Đêm hôm đó canh hai nghe tin báo từ ngoài thành có một người khách dẫn theo nhiều đồ đảng, thổi kèn Tây, công phá thẳng vào cổng thành. Hết thảy thành phố một phen náo động. Tỉnh ấy lập tức sức cho biên binh bắt được người khách đó. Lưu giam không tiện, chức nghiệp phải dùng chính pháp để trấn yên mọi biến động.

Sau đó nhận được bản tư của quý Lãnh sự Kergaradec cho biết: Hùng Đại Lộc quán tại Hạ Châu, người này thuộc sự quản lý của nước Đại Anh, vốn có chức trách lãnh trưng thuế nha phiến, ngẫu nhiên phát chứng diên, bị tỉnh đó bắt giam. Mong [phía Nam triều] giao người khách này cho thân nhân nhận lấy mà cai quản. Tỉnh đó đối chiếu rằng, đêm đó bắt được người lạ mặt, chỉ xưng là người thuộc tỉnh Phúc Kiến, chưa từng nói liên quan tới người Hạ Châu thuộc Anh Quốc. Người này có thực phát chứng diên hay không, tỉnh đó thực không hay biết. Duy lời nói hành vi của người này cực kỳ quái dị. Khi xảy ra sự việc ấy cũng là Hà Nội đương có biến, lòng người nghi hoặc, lưu giam sợ thêm kinh động [trong dân]. Vì thế chức nghiệp đã xử lý việc này. Lại thêm tra cứu việc lãnh trưng thuế nha phiến ở Bắc Kỳ không có tên Hùng Đại Lộc, gửi công văn cho thẩm tra kỹ càng các đầu mối. Lại căn cứ theo các lý lẽ trong công văn tường trình của tỉnh Hải Dương thì [thấy] Hùng Đại Lộc này là người tỉnh Phúc Kiến, thâm nhập bản quốc thời gian nào thì không có người nào bảo chứng. Việc kết hợp riêng cùng người tên Bình thu thuế thuốc phiện, chưa từng nắm rõ lên quan. Người này bệnh tình có hay không, tỉnh đó cũng không biết. Sau được nghe rằng người này quán tịch thuộc nước Đại Anh, chưa từng thẩm tra xem thực có sổ tịch hay là mạo nhận thế nào cũng chưa xác minh. Tỉnh ấy cấp thiết tự bảo vệ đến nỗi có cách xử trí việc như thế, thực là cách làm xuất phát từ vô tâm. Giới chức đã có công văn gửi Thống đốc Hương Cảng thuộc Đại Anh và quý Lãnh sự quản hạt. Sự việc đã được tường trình minh bạch, [thiết] tưởng cũng đã cùng nhận rõ vấn đề.⁽¹³⁾

Một công văn gửi Thống đốc Anh Quốc tại Hồng Kông do cơ quan ngoại giao Nam triều soạn vào ngày Mười [...] tháng Tư âm lịch cùng năm, được lưu trữ bằng bản sao không dấu, ký hiệu GGI.11742. Bên cạnh những phần nội dung tương tự trong công văn thượng dẫn, có một vài điểm nói rõ hơn một số chi tiết. Cụ thể, về viên quản biện là bạn làm ăn của Hồng Tài Lộc:

[Bản dịch từ Hán văn] “... *Cả Bình* [奇平] cùng lãnh thuế nha phiến Bắc Kỳ. Nay nếu có thiếu thì do bộ xử trí, tỉnh này sao được quyền giam viên quản biện này. Nếu không thả viên quản biện này (do việc liên quan tới tiền bạc thuế nha phiến, người tên Cả Bình thiếu rất nhiều tiền, đến mức phải bắt viên quản biện này giam lại), sẽ lập tức báo lính Tây hơn ngàn người tới công phá tỉnh thành”.

Về việc Hà Nội có biến:

[Bản dịch từ Hán văn] “*Vả lại lần này lính và tàu Pháp hiện đương án ngữ tại tỉnh Hà Nội, lòng người tỉnh ấy đương đây lo lắng hoang mang.*”

Về biện pháp xử lý đối với quan chức tỉnh Hải Dương đương thời:

[Bản dịch từ Hán văn] “*Có điều tỉnh đó đã bắt giữ nhưng không giam lại tra cứu mà nhanh chóng áp dụng chính pháp xử trí. Tuy thực không biết người nước nào nên xử trí không hợp, bản triều đình đã lập tức đưa các viên chức Tổng đốc, Tuần phủ, Đề đốc, Bố chánh, Án sát của tỉnh ấy cách giáng để răn trách nhiệm. Việc này là bởi tỉnh ấy làm thời gấp gáp tự bảo hộ dân mình đến mức xử trí như thế, không biết lẽ thường thế nào.*

Còn bản quốc đã từ lâu kính mến thanh danh quý quốc, vốn luôn bày tỏ cùng hòa hảo. Nay hốt nhiên xảy ra việc chưa thẩm xét thực giả ra sao này, trong lòng thực cảm thấy áy náy lắm. Sự việc xảy ra bởi vô tâm, rất mong [quý chức] thấu hiểu độ lượng.”

Trong hồ sơ này, công văn của các cấp địa phương tỉnh Hải Dương được gửi đi gần sát với thời điểm xảy ra vụ việc, trong đó thống nhất khẳng định việc Hồng Tài Lộc hoàn toàn không khai bản thân là công dân thuộc Anh Quốc khi bị bắt:

[Bản dịch từ Hán văn] “*Ở tỉnh lập tức sức cho quân phòng thủ, sai Thủy Phó Lãnh binh bắt lấy kẻ gây loạn, thực thi chính pháp. Mặt khác tâu trình sự thể liên quan tới việc người khách Thanh giả mạo y phục người Tây, đạp phá công thành.*”

(Trích các công văn khẩn ngày 3, ngày 4 tháng Tư âm lịch: Tổng đốc Hải-Yên cùng Tuần phủ Hải Dương gửi Nha Thương Chính Hải Dương, gửi Lãnh sự Pháp tại Hải Phòng).

Cùng hồ sơ này, có đơn kêu oan của thân nhân Hồng Tài Lộc, soạn ngày 25 tháng 5 năm 1882. Đương nhiên họ có cái nhìn khác về tai nạn của người thân. Người em trai của Hồng Tài Lộc viết:

[Bản dịch từ Hán văn] “*Thương nhân Hồng Tài Trung, dân Anh Quốc, nguyên quán Singapour cúi bảm về việc vô cơ bị giết thảm, cầu xin ơn trên soi xét rửa oan. Vốn rằng, từ năm ngoài Hầu Lợi Trinh xin nước Nam ban chỉ chuẩn cho trưng thu thuế nha phiến trong 13 tỉnh Bắc Kỳ. Được chuẩn cho tự buôn tự bán trưng thu thuế liên ba năm, mỗi năm tiền thuế nộp về [Nam triều] là 72 vạn quan. Còn Hồng Tài Lộc lúc ấy đi thăm thú Đông Kinh, có gặp Hầu Lợi Trinh nói về việc quản thu thuế nha phiến rất có lợi. Hồng Tài Lộc nghe việc này mừng lắm, liền kết hợp với Hầu Lợi Trinh chia phần quản thu thuế này. [Họ] cùng nhau đến gặp quan chức Lãnh sự [Pháp Quốc tại Hải Phòng] ký tên chứng nhận. Lúc ấy, Hồng Tài Lộc liền gom vốn ở Saigon, đem*

nha phiến và tiền bạc gửi theo đường xe hỏa Ylisssus tới Hải Phòng, [dự tính] ngày mùng Một tháng Giêng năm nay bắt đầu thu thuế. Nhưng mới được nửa tháng thì bị bang hội Quảng Đông thuộc Quảng Đông hội quán ngăn cấm khát khe, không cho tàu thuyền lớn nhỏ chuyên chở hàng thuốc phiện và quả thuốc phiện tươi. Hồng Tài Lộc thấy tình hình như vậy, không tránh được mối lo rằng các đợt hàng nha phiến sau đó sẽ không thể tiếp tục. Vì thế, thượng tuần tháng Ba, đã đích thân tới Hương Cảng tìm kiếm tàu thuyền chuyên chở hàng thuốc phiện tới Hải Phòng. Không ngờ mọi tàu thuyền lớn nhỏ quả nhiên không nhận chở các loại hàng nha phiến. Cực chẳng đã, ngày 24 [tháng Ba] quay lại Hải Phòng, vừa đặt chân tới đã nghe tin công ty trong vùng bị giặc cướp nhiều loạn gây khó, việc làm ăn công cốc, lại bị giặc cướp tiền bạc. Trộm cướp trong địa phương lén lút bán thuốc phiện rất nhiều. Đã trình báo quan chức nhưng không kết quả, quan chức các tỉnh của Nam triều chỉ để đó không tiếp thu, đến nỗi đạo tặc các nơi vô số, đi lại thủy bộ không thông, tắc nghẽn. Vì thế vốn liếng trong hệ thống công ty giữa các vùng bị ứ trệ, lưu đọng. Hồng Tài Lộc nghĩ bụng đầu tư nhiều tiền bạc kinh doanh việc thu thuế hàng nha phiến này, thế mà lại bị quan chức Nam triều điều tra làm khó. Lần này tâm tư phiền muộn, tinh thần vì thế hoảng hốt bất định. Tạm thời đáp tàu nhỏ Hoàng Phố đi kiểm tra tiền bạc trong công ty nha phiến ở các tỉnh. Ngày Một tháng Tư tới công ty nha phiến ở Hải Dương tra xét. Bất hạnh [sao!], sớm mùng Ba [dân buôn tôi] ở tỉnh Hà Nội nhận được thư từ công ty nha phiến tỉnh Hải Dương báo rằng Hồng Tài Lộc bị quan tỉnh ấy giải ra pháp trường chém đầu.

Trộm nghĩ Hồng Tài Lộc tới xứ Hải Dương chưa đầy một ngày, [dân buôn tôi] chưa biết tội gì mà rốt cuộc phải chịu chết thảm vậy. Ôi chao! Đau xót quá! [Dân buôn tôi] sợ hãi nghe tin dữ, lập tức bấm báo tin này với đại nhân Lãnh sự [Pháp Quốc tại] Hà Nội. Về phân gia tộc lập tức tới Hải Phòng. Cúi xin đại nhân lượng cả sáng suốt soi xét rửa oan để không những người đã khuất được thanh thản nơi chín suối mà dân buôn tôi cũng cảm tạ đức lớn khôn xiết.

Thuộc hạ của Hồng Tài Lộc tại Hải Dương kêu oan, đơn soạn cùng ngày như trên: [Bản dịch từ Hán văn] “Lâm Kim Thủy nguyên cư trú tại Singapour kính bẩm về việc kêu oan. Vốn là tháng Chạp năm ngoái [tôi] với ông chủ Hồng Tài Lộc cùng đáp xe hỏa Elisse tới Hải Phòng. Tới ngày Một tháng Giêng sai [dân tôi] tới tỉnh Hải Dương quản lý việc thuế của công ty nha phiến Hiệp Hòa Phát. Trước nay không có gì khác. Đến ngày 24 tháng Ba, viên Đốc hiến cho người tới công ty gọi dân [tôi] tới công đường tra hỏi việc hạn thuế. Dân [tôi] bấm không biết, rốt cuộc [họ] bắt dân [tôi] giam lại. Đến ngày Hai tháng Tư viên coi ngục dẫn dân [tôi] ra, nhất thời bắt gặp ông chủ Hồng Tài Lộc bị trói cùng đưa tới gặp Đốc hiến. Đốc hiến lập tức tra hỏi có biết người đang bị trói này là kẻ nào? Dân [tôi] bèn quỳ bẩm Đốc hiến, người này là ông chủ Hồng Tài Lộc của tôi. Chỉ được có một câu nói này rồi [dân tôi] bị cai ngục kèm đưa trở lại phòng giam. Đến giờ Ngọ nghe tin lính giải ông chủ [tôi] ra pháp trường chém đầu. Thương thay!

Ông chủ [tôi] chưa từng phạm tội gì [thế mà] gặp cái chết thảm! Đến ngày mùng Ba, quan Đốc hiến sai cai ngục thả dân [tôi] về công ty. Đến ngày mùng Bốn, quan Đốc hiến ủy cho viên thông phán mang trát tới công ty ép dân [tôi] ký tên điểm chỉ, muốn dân [tôi] không nhận Hồng Tài Lộc là ông chủ. Dân [tôi]

thấy Đốc hiến xử như thế, nên lập tức chạy về Hải Phòng đem việc kêu oan này bẩm xin đại nhân Lãnh sự soi xét.”

Cùng với tư liệu Hán văn, còn có những bản sao công văn tiếng Pháp được phát và nhận bởi nhà chức trách Pháp quản trị sự vụ tại lãnh thổ Việt Nam, như là De Kergaradec đương nhiệm Lãnh sự Pháp tại Hà Nội, Huyn de Vernéville đương nhiệm Lãnh sự Pháp tại Hải Phòng. Trong đó, các cấp quan chức Pháp tại Việt Nam chủ yếu chỉ đóng vai trò trung gian giữa phía Nam triều với các bên khác.

Dư vị lịch sử

Trong ấn phẩm xuất bản năm 1883, một nhân vật chính trị của Pháp là Deschanel đã nhận xét về vụ việc xảy ra năm 1882 này:

“Cách đây vài tháng, Lãnh sự Anh Quốc ở Saigon liên tục yêu cầu Thống đốc Nam Kỳ tạ lỗi về cái chết của một người thuộc Anh Quốc, tên là Ang-Chi-Lock, bị chính quyền tỉnh Hải Dương xử tội chết. Và ngài Le Myre de Vilers đã không thể nhận được hồi âm nào từ triều đình Huế, nơi ỷ vào hậu thuẫn của Trung Quốc, dường như có ý từ chối hết thảy giải pháp chuộc tội.”⁽¹⁴⁾

Tuy nhiên, đó có thể là cái nhìn thiên kiến. Dù không bỏ được ngay thói quen trông cậy vào láng giềng Trung Quốc để đối phó với nước khác, vua Tự Đức cũng như tiền nhân vẫn giữ tinh thần cảnh giác trước người láng giềng lớn. *Đại Nam thực lục* cho biết điều này. Thêm nữa, tư liệu chính sử của Nam triều và tư liệu lưu trữ của Pháp về giai đoạn này cho biết người dân Bắc Kỳ trong nhiều năm liên tiếp cực kỳ khổ sở bởi sự quấy nhiễu của các đám quân người Trung Quốc lưu vong dạt sang. Chắc hẳn không chỉ triều đình nhà Nguyễn, ngay cả quan chức và dân thường nước Việt cũng không thể thiện cảm với hết thảy nhân tố Trung Quốc. Tư liệu cho thấy, quan chức tỉnh Hải Dương khi ấy mà đại diện là Tổng đốc Lê Điều đã quyết đoán chém đầu Hồng Tài Lộc trong khi cho rằng đó là một nhà buôn Trung Quốc.

Dường như có một nhìn nhận khác nhau nào đó trong nhận thức của phía Nam triều và những người ngoại quốc về khoản kinh phí mà Nam triều phải đền bù vì việc tội xử chém Hồng Tài Lộc. Trong khi chính sử nhà Nguyễn chép:

“Sau Lãnh sự Pháp trừ lấy 2.000 đồng bạc thuế thương chính, nói là đền cho quan nước Anh, giao cho vợ con tên ấy. Đã sức cho sứ thần đến Hương Cảng hỏi quan nước Anh, thì quan nước Anh không nhận, nhưng bạc ấy, người Pháp cũng không thấy trả lại.”⁽¹⁵⁾

thì trong một nghiên cứu của phương Tây, tác giả viết:

“In 1882, a Chinese British citizen named Ang-Chi-Lock terrorized the Hai Duong population with his fire arms. He was arrested and executed by the Vietnamese authorities. While the British consul in Saigon worked with the French on the indemnification, Tu Duc undercut the negotiations by sending a mission to Hong Kong to deal separately with the British; yet Gouverneur Le Myre De Vilers had to pay 20,000 piastres from his Cochinchinese customs budget.”⁽¹⁶⁾

(Năm 1882, công dân thuộc Anh gốc Hoa tên là Ang-Chi-Lock khủng bố dân chúng Hải Dương với súng ống của mình. Người này đã bị quan chức Đại Nam bắt và xử tội chết. Trong lúc Lãnh sự Anh Quốc ở Saigon làm việc với

phía Pháp về khoản bồi thường, Tự Đức đã ngầm thương thảo bằng việc gửi một sứ bộ tới Hồng Kông để đàm phán riêng lẻ với người Anh; tuy nhiên Thống đốc Le Myre De Viler đã chi trả 20 ngàn đồng tiền từ ngân sách thuế quan Nam Kỳ thuộc quyền ông ấy).

Riêng trong năm 1882, trong nhận thức của Nam triều và người dân Việt nói chung, người Pháp ở Việt Nam sau sự kiện đánh thành Hà Nội càng trở nên xấu xí. So với hậu quả do những đám tàn quân Trung Quốc lưu vong gây ra ở Bắc Kỳ, người Pháp đáng ghét hơn bởi họ đang là những kẻ đi xâm lược nước Nam, xâm phạm vào ý thức dân tộc thiêng liêng của người Việt nói chung là chủ quyền lãnh thổ và vị thế quan phương là tôn ti trật tự. Trong nhận thức của người Việt, đó là kẻ thù lớn nhất. Trong những lý lẽ biện bạch với quan chức Pháp và Anh, phía Nam triều uyển chuyển cho rằng vì không biết Hồng Tài Lộc là dân thuộc Anh nên cách xử trí tuy vội song chỉ là vô tâm. Theo thông tin từ Bang trưởng người Hoa tại Hải Dương, quan chức Nam triều có thể đã hiểu rằng Hồng Tài Lộc chính là một người Baba - tên gọi cộng đồng người Hoa sinh sống và làm ăn ở Singapour từ nhiều đời, vào thế kỷ XIX đã có rất nhiều hoạt động kinh doanh ở Nam Kỳ. Theo lý, làm dân Singapour tức là công dân Anh. Nam triều từ khi bị Pháp ràng buộc luôn luôn muốn tìm cơ hội mở rộng ngoại giao với nhiều nước khác ngoài Pháp, trong đó có hướng tới nước Anh. Hồng Tài Lộc đã bị chém, không thể chứng thực việc có khai mình là dân thuộc Anh hay không. Nhưng có vẻ nhà buôn này đã phạm hơn một sai lầm nghiêm trọng với quan và dân Nam vào thời điểm thành Hà Nội vừa bị thất thủ. Không những ngông nghênh vô lễ nơi công đường, còn dám viện dẫn sức mạnh người Tây để uy hiếp quan chức Hải Dương - nơi có tàu chiến Pháp đang neo đậu gây không ít hoang mang cho dân. Người Tây, trong ý thức của người dân Bắc Kỳ vừa mất thành Hà Nội, chính là người Pháp. Có lẽ không vô cơ khi có tin đồn đến tai quan chức Pháp rằng, người ra lệnh chém Hồng Tài Lộc là tân Tổng đốc thành Hà Nội, sau Hoàng Diệu - người đã quyền sinh bị tráng vì không giữ được thành.

Có thể hay không, sau sự kiện Hà thành thất thủ (1882), người Pháp nghĩ rằng có xảy ra biến cố gì, ắt khởi từ Hà Nội? Về phía người dân Việt, không nhận nhận như vua, bất cứ sức ép nào có yếu tố “Tây” sẽ chỉ như thêm dầu vào lửa. Hồng Tài Lộc đã tự mình chuốc lấy kết cục thê thảm.

V A

CHÚ THÍCH

- (1) Hiện tác giả bài viết chưa dám khẳng định nguyên văn tên tiếng Pháp của vị Lãnh sự Pháp này. Chỉ biết rằng Nghị viện Pháp vào cuối năm 1881 theo đề nghị của Đô đốc Jauréguiberry - Bộ trưởng Hải quân - đã quyết định việc gửi quân đoàn viễn chinh Bắc Kỳ. Đơn vị này đã tới Hà Nội vào tháng 3 năm 1882.
- (2) *Đại Nam thực lục*, Chính biên, Đệ tứ kỷ, Q. 66, Tập 35.
- (3) *Đại Nam thực lục*, Chính biên, Đệ tứ kỷ, Q. 66, Tập 35.
- (4) *Đại Nam thực lục*, Chính biên, Đệ tứ kỷ, Q. 66, Tập 35.
- (5) Túc nước Pháp (VA chú thích).
- (6) *Đại Nam thực lục*, Chính biên, Đệ tứ kỷ, Q. 67, Tập 35.
- (7) *Đại Nam thực lục*, Chính biên, Đệ tứ kỷ, Q. 67, Tập 35.
- (8) Mặc dù tên của nhân vật này được phiên âm có sự sai biệt nhỏ trong một vài văn bản, song bài viết chọn dùng tên Hồng Tài Lộc theo cách gọi trong đơn kêu oan của thân nhân nhân vật này.

- (9) *Đại Nam thực lục*, Chính biên, Đệ tứ kỷ, Q. 67, Tập 35.
- (10) *Guide des Fonds d'archives d'époque coloniale* (Conservés au Centre N.1 des Archives Nationales à Hanoi) [Sách tra cứu các phòng lưu trữ thời thuộc Pháp (Được bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia I, Hà Nội)]. Nxb Văn hóa-Thông tin, Hà Nội, 2001, tr. 21-22.
- (11) Xem Cao Việt Anh, *Documents en caractères sino-vietnamiens aux Archives nationales d'outre-mer (France): Une source riche en vestiges de l'histoire du Việt Nam à l'époque coloniale (1875-1945)* [Tư liệu Hán Nôm trong Văn khố hải ngoại (Pháp): Theo dấu một nguồn tư liệu phong phú về lịch sử Việt Nam giai đoạn thuộc địa]. Nghiên cứu sau tiến sĩ (FMSH-WP-2015-93.2013<halshs-01144632>, <https://hal.inria.fr/halshs-01144632/document>
- (12) Túc Nguyễn Văn Tường (1824-1886).
- (13) GGI.13986 (ANOM, Pháp).
- (14) Deschanel, Paul Eugène Louis (2013), pp. 140-141, *La question du Tonkin*, London: Forgotten Books, tr. 149-150.
- (15) *Đại Nam thực lục*, Chính biên, Đệ tứ kỷ, Q. 67, Tập 35.
- (16) Oscar Chapuis, *The Last Emperors of Vietnam: From Tu Duc to Bao Dai*, Connecticut: Greenwood Press, 2000, tr. 61-62.

TƯ LIỆU THAM KHẢO (trích yếu)

Bản thảo:

- Phòng lưu trữ GGI (Văn khố hải ngoại, Pháp).
- *Đại Nam thực lục*, Chính biên, Đệ tứ kỷ, quyển 67, tập 35. A.27/65 (Viện Nghiên cứu Hán Nôm Việt Nam).

Ấn phẩm:

1. Oscar Chapuis (2000), *The Last Emperors of Vietnam: From Tu Duc to Bao Dai*. Connecticut: Greenwood Press.
2. Nguyễn Thế Anh (2008), *Kinh tế và xã hội Việt Nam dưới các vua triều Nguyễn*. Hà Nội: Văn học. (Saigon: Trình bày, 1968. Tái bản, Lửa thiêng, 1970).
3. Nguyễn Thế Anh (2008), *Việt Nam thời Pháp đô hộ*. Hà Nội: Văn học. (Saigon: Lửa thiêng, 1970. Tái bản, Trung tâm Sản xuất học liệu, 1974).
4. Nguyễn Đức Hiệp (2010), "Singapore - Saigon - Hong Kong: Quan hệ thương mại người Hoa từ thế kỷ 19 đến đầu thế kỷ 20", <http://www.diendan.org/phe-binh-nghien-cuu/singapore-saigon-hong-kong>
5. Cao Việt Anh (2013), *Documents en caractères sino-vietnamiens aux Archives nationales d'outre-mer (France): Une source riche en vestiges de l'histoire du Việt Nam à l'époque coloniale (1875-1945)* [Tư liệu Hán Nôm trong Văn khố hải ngoại (Pháp): Theo dấu một nguồn tư liệu phong phú về lịch sử Việt Nam giai đoạn thuộc địa]. Nghiên cứu sau tiến sĩ (FMSH-WP-2015-93.2013 <halshs-01144632>. <https://hal.inria.fr/halshs-01144632/document>
6. Deschanel, Paul Eugène Louis (2013), *La question du Tonkin*. London: Forgotten Books. (Original work published 1883).

TÓM TẮT

Trong tư liệu lịch sử nói chung và tư liệu Hán Nôm nói riêng, nhà buôn Hồng Tài Lộc (Ang-Chi-Lock), người gốc Hoa, hộ tịch Singapour, quốc tịch Anh, bị xử chém tại Hải Dương năm 1882 là một vụ việc không được ghi chép nhiều. Dựa vào nguồn tư liệu lưu trữ mới được khai thác, bài viết góp phần kiến giải tình thế của Việt Nam trong động thái này. Bài viết gồm ba phần cơ bản: Hà Nội và Bắc Kỳ năm 1882; Vụ việc Hồng Tài Lộc: nhìn từ tư liệu lưu trữ; Dư vị lịch sử.

ABSTRACT

VIETNAM AMONG BIG COUNTRIES IN THE FRENCH DOMINATION PERIOD: THE CASE OF HỒNG TÀI LỘC

The case of Chinese merchant and British citizen Hồng Tài Lộc (Ang-Chi-Lock) who came from Singapore was beheaded in Hải Dương Province in 1882 was not reported much in historical documents and Sino-Nom materials. Based on newly-exploited archives, the article contribute to the interpretation of Vietnam situation in this act. The article consists of three basic parts: Hanoi and Tonkin in 1882; The case of Hồng Tài Lộc: a view from archives; and Aftertaste of history.